

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH VĨNH LONG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 02/2019/LĐ-PT

Ngày: 06-11-2019

V/v tranh chấp: “*Xử lý kỷ luật lao động
theo hình thức buộc thôi việc*”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH VĨNH LONG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Phạm Thị Hồng Hà**

Các Thẩm phán:

1/ Ông **Vương Minh Tâm**

2/ Ông **Nguyễn Thành Đăng**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Bùi Thị Kim Yến** - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh
Vĩnh Long.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Long tham gia phiên tòa:
Bà **Nguyễn Quế Hảo** - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số 02/2019/TLPT-LĐ ngày 27/8/2019 về việc “*Xử lý kỷ luật lao động theo hình thức buộc thôi việc*”, do Bản án lao động sơ thẩm số 02/2019/LĐ-ST ngày 04/7/2019 của Tòa án nhân dân thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long bị kháng cáo, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm **số 02/2019/QĐ-PT ngày 15 tháng 10 năm 2019** giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ông **Lê Văn V** – Sinh năm 1979; nơi cư trú: Ấp T, xã T, huyện M, tỉnh V (Có mặt)

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn: Luật sư **Phạm Ngọc K** – Chi nhánh Văn phòng Luật sư **Thuận Nguyễn**, thuộc Đoàn Luật sư Thành phố Hồ Chí Minh (Có mặt)

- Bị đơn: **Trường NKTDTT**; địa chỉ: Số 79 đường N, Phường 2, thành phố V, tỉnh V.

Người đại diện hợp pháp của bị đơn: Ông **Nguyễn Thanh H** – Chức vụ: Phó Hiệu trưởng (Văn bản ủy quyền ngày 05/11/2019 - có mặt).

- Người kháng cáo: Nguyên đơn **Lê Văn V**.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Trong đơn khởi kiện ngày 13/9/2017, đơn khởi kiện bổ sung ngày 31/10/2017 và các lời khai tiếp theo trong quá trình tố tụng tại Tòa án, nguyên đơn ông **Lê Văn V** (do ông **Nguyễn Văn Tiến D** đại diện) trình bày:

Ông Lê Văn V công tác tại Trường NKTDĐT từ năm 2011, hợp đồng lao động thời hạn 03 tháng từ ngày 21/3/2011 đến ngày 21/6/2011, ngày 30/6/2011 nhận quyết định tạm tuyển viên chức số 172/QĐ-SVHTTDL, ngày 22/5/2013 ký hợp đồng lao động không xác định thời hạn, nhiệm vụ là nhân viên hành chính quản trị phụ trách điện, nước cho Nhà trường.

Tháng 6/2016, Thanh tra Nhà nước tỉnh Vĩnh Long kiểm tra về quản lý tài chính – kế toán tại Trường NKTDĐT. Sau khi có kết luận thanh tra số 05/KL-TT ngày 15/9/2016, Nhà trường đã họp kiểm điểm và ban hành quyết định số 138/QĐ-TNKTDĐT ngày 09/11/2016 kỷ luật với hình thức cảnh cáo đối với ông Lê Văn V.

Ngày 23/3/2017, ông V bị Trường NKTDĐT buộc thôi việc bằng quyết định số 41/QĐ-TNKTDĐT. Lý do: Trách nhiệm sai phạm, vi phạm đối với hộ kinh doanh giải khát Hải An, hộ ông Nguyễn Văn Lý, sân bóng đá mini và quán giải khát Nguyễn Thị Ngọc Nhanh.

Sau khi nhận được quyết định buộc thôi việc, ông V có khiếu nại và được Trường NKTDĐT trả lời bằng Công văn số 167 ngày 13/7/2017, nội dung giữ nguyên Quyết định số 41/QĐ-TNKTDĐT.

Ông V khởi kiện yêu cầu hủy Quyết định số 41/QĐ-TNKTDĐT ngày 23/3/2017 của Trường NKTDĐT với những lý do sau:

- Áp dụng nhiều hình thức kỷ luật lao động đối với một hành vi vi phạm.
- Tổ chức họp xử lý kỷ luật buộc thôi việc nhưng Nhà trường không thông báo bằng văn bản cho ông V biết về nội dung cuộc họp.
- Thời gian ông V vi phạm đến thời gian xử lý quá 6 tháng.

Ông V có vi phạm nhưng chưa đến mức xử lý buộc thôi việc, chỉ cảnh cáo là đủ. Yêu cầu Trường NKTDĐT nhận ông V làm việc trở lại; đồng thời trả tiền lương, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế cho ông V từ ngày 24/3/2017 đến 13/9/2017 là 5 tháng 20 ngày bằng số tiền 18.623.000đ.

** Bị đơn Trường NKTDĐT trình bày:*

Ông Lê Văn V công tác tại Trường NKTDĐT từ năm 2011, nhiệm vụ là nhân viên hành chính quản trị phụ trách điện, nước cho Nhà trường. Trong thời gian công tác thực hiện nhiệm vụ được giao, ông V có vi phạm thu tiền điện, nước của các hộ kinh doanh để ngoài sổ sách. Vụ việc đã được Thanh tra tỉnh Vĩnh Long thanh tra và có Kết luận thanh tra số 05/KL-TT ngày 15/9/2016, ông V vi phạm số tiền 25.445.860đ, yêu cầu kiểm điểm trách nhiệm của ông V.

Ngày 09/11/2016, Trường NKTDĐT ban hành Quyết định số 183/QĐ-TNKTDĐT kỷ luật cảnh cáo đối với ông V. Sau khi Nhà trường xử lý kỷ luật đối với ông V, Nhà trường đã nhận được đơn khiếu nại cho rằng số tiền ông V chiếm dụng nhiều hơn số tiền mà Thanh tra tỉnh kết luận. Vụ việc đã được Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Vĩnh Long tiến hành xác minh, kết luận ông V vi phạm số tiền 72.091.612đ và yêu cầu xử lý trách nhiệm đối với ông V.

Ngày 10/2/2017, Nhà trường mời làm việc thì ông V thừa nhận vi phạm và hứa sẽ khắc phục nộp lại số tiền 72.091.612đ.

Ngày 20/3/2017, Nhà trường thành lập Hội đồng kỷ luật đối với ông V; ngày 22/3/2017, Nhà trường mở cuộc họp xem xét kỷ luật có ông V tham dự; ngày 23/3/2017, Nhà trường ban hành quyết định số 41/QĐ-TNKTĐTT buộc thôi việc đối với ông V.

Việc xử lý buộc thôi việc đối với ông V là có căn cứ và đúng quy định của pháp luật, vì vậy bị đơn không đồng ý yêu cầu hủy Quyết định số 41/QĐ-TNKTĐTT của bên nguyên đơn.

Ngày 17/01/2018, Trường NKTDĐT có đơn phản tố yêu cầu ông V phải trả lại Nhà trường số tiền 72.091.612đ mà ông V đã cam kết nhưng chưa trả lại.

** Tại bản án dân sự sơ thẩm số 02/2019/LĐ-ST ngày 04/7/2019, Tòa án nhân dân thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long đã quyết định:*

1. Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Lê Văn V về việc yêu cầu hủy Quyết định số 41/QĐ-TNKTĐTT ngày 23/3/2017 của Trường NKTDĐT.

2. Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Lê Văn V về việc yêu cầu Trường NKTDĐT trả tiền lương và các khoản khác từ tháng 4/2017 đến 30/6/2019 là 77.754.600đ (Bảy mươi bảy triệu bảy trăm năm mươi bốn ngàn sáu trăm đồng).

3. Chấp nhận yêu cầu phản tố của bị đơn: Buộc ông Lê Văn V phải hoàn trả cho Trường NKTDĐT số tiền 72.091.612đ (Bảy mươi hai triệu không trăm chín mươi một ngàn sáu trăm mười hai đồng).

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên về án phí sơ thẩm, nghĩa vụ thi hành án và quyền kháng cáo của đương sự theo luật định.

** Ngày 18/7/2019, nguyên đơn Lê Văn V kháng cáo bản án lao động sơ thẩm số 02/2019/LĐ-ST ngày 04/7/2019 của Tòa án nhân dân thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long, yêu cầu giải quyết:*

1. Hủy Quyết định số 41/QĐ-TNKTĐTT ngày 23/3/2017 của Trường NKTDĐT;

2. Buộc Trường NKTDĐT phục hồi lại công việc cho ông V tại Trường NKTDĐT;

3. Yêu cầu Trường NKTDĐT trả cho ông V tiền lương và các khoản khác từ Tháng 4/2017 đến Tháng 6/2019 với số tiền là 77.754.000đ.

Lý do kháng cáo: Trường NKTDĐT đã giải quyết buộc ông V thôi việc sai hình thức và nội dung.

** Tại phiên tòa phúc thẩm:*

Nguyên đơn vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

Bị đơn không đồng ý với kháng cáo của nguyên đơn, đề nghị giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của ông nguyên đơn xác định Quyết định số 41/QĐ-TNKTĐTT ngày 23/3/2017 về xử lý kỷ luật viên chức của Trường NKTĐTT được ban hành không đúng về hình thức và nội dung; bị đơn không có chứng cứ chứng minh cho yêu cầu của mình; đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ quy định của Bộ luật lao động, Luật viên chức và Nghị định số 27/2012/NĐ-CP ngày 06/4/2012 của Chính phủ xem xét chấp nhận kháng cáo của nguyên đơn.

Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Long phát biểu quan điểm:

- Về thủ tục: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa thực hiện đúng trình tự, thủ tục tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án. Các đương sự đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 308 của Bộ luật tố tụng dân sự không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của nguyên đơn Lê Văn V, giữ nguyên bản án sơ thẩm; buộc ông Lê Văn V phải trả lại cho Trường NKTĐTT số tiền 72.091.612đ; ông V phải chịu án phí lao động sơ thẩm là 2.162.700đ do yêu cầu phản tố của Trường NKTĐTT.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Tại đơn kháng cáo ngày 18/7/2019, nguyên đơn ông Lê Văn V yêu cầu Hủy Quyết định số 41/QĐ-TNKTĐTT ngày 23/3/2017 của Trường NKTĐTT; buộc Trường NKTĐTT phục hồi lại công việc cho ông V tại Trường NKTĐTT; yêu cầu Trường NKTĐTT trả cho ông V tiền lương và các khoản khác từ Tháng 4/2017 đến Tháng 6/2019 với số tiền là 77.754.000đ. Tại đơn kháng cáo này, ông V không nêu rõ yêu cầu cấp phúc thẩm xem xét phần quyết định của bản án sơ thẩm đối với yêu cầu phản tố của Trường NKTĐTT. Tuy nhiên, trong đơn kháng cáo, ông V không thừa nhận việc thu số tiền 72.091.612đ của các hộ dân như Trường NKTĐTT đã nêu. Tại phiên tòa phúc thẩm, ông V đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận yêu cầu của Trường NKTĐTT về việc buộc ông V trả lại số tiền 72.091.612đ; xét thấy, yêu cầu này của nguyên đơn có liên quan đến yêu cầu kháng cáo hủy Quyết định số 41/QĐ-TNKTĐTT nên yêu cầu này là không vượt quá phạm vi kháng cáo ban đầu; do đó, về tố tụng, Hội đồng xét xử chấp nhận xem xét yêu cầu này của nguyên đơn.

[2] Đối với kháng cáo của ông Lê Văn V về việc hủy Quyết định số 41/QĐ-TNKTĐTT ngày 23/3/2017 về việc kỷ luật viên chức của Trường NKTĐTT, Hội đồng xét xử xét thấy:

Ông Lê Văn V là viên chức công tác tại Trường NKTĐTT từ năm 2011. Ông được phân công nhiệm vụ là nhân viên hành chính quản trị phụ trách điện, nước cho Nhà trường. Ngày 09/11/2016, ông V bị xử lý kỷ luật bằng hình thức cảnh cáo theo Quyết định số 183/QĐ-TNKTĐTT của Hiệu trưởng Trường NKTĐTT; lý do bị kỷ luật: Đã thu và sử dụng điện của các hộ dân trái với quy định của pháp luật. Ngày 23/3/2017, ông Vinh bị xử lý kỷ luật với hình thức buộc thôi việc theo Quyết định số 41/QĐ-TNKTĐTT của Hiệu trưởng Trường

NKTDTT, tại Quyết định này đã bãi bỏ Quyết định số 183/QĐ-TNKTDTT; lý do bị kỷ luật: Trách nhiệm sai phạm, vi phạm đối với hộ kinh doanh giải khát Hải An, hộ ông Nguyễn Văn Lý, sân bóng đá mini và quán giải khát Nguyễn Thị Ngọc Nhanh.

Về việc ông V và người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của ông cho rằng Quyết định số 41/QĐ-TNKTDTT đã vi phạm về hình thức và nội dung, xét thấy: Việc Trường NKTDTT ban hành Quyết định số 41/QĐ-TNKTDTT ngày 23/3/2017 xử lý buộc thôi việc đối với ông Lê Văn V là thực hiện theo kết luận thanh tra của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Vĩnh Long, cụ thể là Kết luận số 25/KL-SVHTTDL ngày 15/02/2017. Việc Trường NKTDTT thực hiện kết luận thanh tra là chấp hành quy định tại Điều 40 của Luật Thanh tra và hướng dẫn tại Điều 12 của Nghị định số 33/2015/NĐ-CP ngày 27/3/2015 của Chính phủ quy định việc thực hiện kết luận thanh tra. Trình tự, thủ tục ban hành Quyết định số 41/QĐ-TNKTDTT được Trường NKTDTT thực hiện theo hướng dẫn tại Nghị định số 27/2012/NĐ-CP ngày 06/4/2012 của Chính phủ quy định về xử lý kỷ luật viên chức và trách nhiệm bồi thường, hoàn trả của viên chức. Mức độ vi phạm của ông V để xem xét xử lý kỷ luật buộc thôi việc là phù hợp với hướng dẫn tại khoản 6 Điều 13 của Nghị định 27/2012/NĐ-CP ngày 06/4/2012 của Chính phủ quy định về xử lý kỷ luật viên chức và trách nhiệm bồi thường, hoàn trả của viên chức. Do vậy, Quyết định số 41/QĐ-TNKTDTT được ban hành đảm bảo về mặt hình thức và nội dung ban hành.

Về việc ông V và người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của ông cho rằng Trường NKTDTT giải quyết cho ông thôi việc nhưng không có mặt ông V tham dự tại buổi họp xét kỷ luật nên ông V không thể tự bào chữa cho mình theo quy định của pháp luật về lao động, xét thấy: Tại phiên tòa sơ thẩm, người đại diện hợp pháp của ông V và người đại diện hợp pháp của Trường NKTDTT cùng trình bày rằng ông V đã có tham dự cuộc họp Hội đồng kỷ luật nhưng ông không ký tên vào biên bản do khi tiến hành bỏ phiếu thì ông V tự ý bỏ đi; phiên tòa sơ thẩm này có mặt ông V tham dự và ông V cũng không có ý kiến gì khác với ý kiến của người đại diện hợp pháp của ông. Lời trình bày của những người đại diện hợp pháp của ông V và Trường NKTDTT phù hợp với nội dung Biên bản họp Hội đồng kỷ luật ngày 22/3/2017 của Trường NKTDTT; điều này cho thấy ông V có mặt tại cuộc họp này để tự bào chữa cho mình. Tại cấp phúc thẩm, ông V lại cho rằng ông không có tham dự cuộc họp xét kỷ luật đối với ông là không có cơ sở chấp nhận.

Đối với việc ông V cho rằng Trường NKTDTT ban hành Quyết định số 41/QĐ-TNKTDTT về việc kỷ luật buộc thôi việc đối với ông V trong khi trước đó ngày 09/11/2016 Nhà trường đã ban hành Quyết định số 183/QĐ-TNKTDTT về việc kỷ luật cảnh cáo đối với ông, 01 hành vi xử lý nhiều lần, xét thấy: Quyết định số 183/QĐ-TNKTDTT về việc kỷ luật cảnh cáo đối với ông V được ban hành trên cơ sở thực hiện kết luận thanh tra của Thanh tra tỉnh Vĩnh Long, theo kết luận này thì hành vi sai phạm của ông V chỉ liên quan đến việc thu tiền điện, nước của Sân bóng đá mini Vĩnh Thái và Quán cà phê Hải An (cụ thể ông Vinh để ngoài sổ sách tổng số tiền 25.445.860đ); còn Quyết định số 41/QĐ-

TNKTDDT về việc kỷ luật buộc thôi việc đối với ông V thì được ban hành trên cơ sở thực hiện kết luận thanh tra của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Vĩnh Long, theo kết luận này thì ông V có thiếu sót, sai phạm, vi phạm trong việc thu tiền điện, nước đối với nhiều hộ như quán giải khát Nguyễn Thị Ngọc Nhanh, Hộ kinh doanh giải khát Hải An, Hộ ông Nguyễn Văn Lý và Sân bóng đá Mini và theo kết luận này thì thiệt hại do lỗi của ông V với số tiền là 72.091.612đ (số tiền này không bao gồm số tiền 25.445.860đ mà ông V đã bị xem xét xử lý bằng Quyết định số 183/QĐ-TNKTDDT). Mặt khác, Quyết định số 41/QĐ-TNKTDDT cũng đã có nội dung bãi bỏ Quyết định số 183/QĐ-TNKTDDT. Do đó, việc ông V cho rằng Trường NKTDDT đã xử lý nhiều lần đối với một hành vi là không có cơ sở chấp nhận.

Do đó, yêu cầu kháng cáo của ông V và đề nghị của người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của ông V về việc hủy Quyết định số 41/QĐ-TNKTDDT ngày 23/3/2017 của Trường NKTDDT là không có cơ sở chấp nhận.

[3] Đối với kháng cáo của ông Lê Văn V về việc **không chấp nhận yêu cầu của Trường NKTDDT về việc buộc ông V trả lại số tiền 72.091.612đ**, xét thấy:

Ông V là nhân viên hành chính của Trường NKTDDT, có nhiệm vụ phụ trách điện, nước cho Nhà trường; trong thời gian thực hiện nhiệm vụ, ông V đã có những thiếu sót, vi phạm và được Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Vĩnh Long kết luận thanh tra với số tiền thiệt hại do lỗi của ông V là **72.091.612đ**. Tại phiên tòa sơ thẩm, người đại diện hợp pháp của ông V đã trình bày ông V đồng ý nộp lại số tiền này (**72.091.612đ**) nếu thu được; phiên tòa sơ thẩm ông V có mặt và không có ý kiến gì khác đối với phần trình bày này của người đại diện hợp pháp của ông. Tại Biên bản về dự thảo kết luận nội dung tố cáo ngày 10/02/2017, ông V đã có ký tên và thừa nhận hành vi sai phạm của mình và hứa khắc phục số tiền 72.061.612đ. Do vậy, kháng cáo của ông V và đề nghị của người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của ông V về việc **không đồng ý trả lại số tiền 72.091.612đ cho Trường NKTDDT** là không có cơ sở chấp nhận.

[4] Do yêu cầu hủy Quyết định số 41/QĐ-TNKTDDT ngày 23/3/2017 của ông Lê Văn V không được chấp nhận nên yêu cầu của ông V và đề nghị của người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của ông V về việc **phục hồi lại công việc cho ông V tại Trường NKTDDT và buộc Trường NKTDDT phải trả cho ông tiền lương từ tháng 4/2017 đến ngày 30/6/2019 là 77.754.600 đồng** cũng không có cơ sở chấp nhận.

[5] Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 308 của Bộ luật tố tụng dân sự, không chấp nhận kháng cáo của ông Lê Văn V và đề nghị của người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của ông V, giữ nguyên bản án sơ thẩm như lời đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa.

[6] Về án phí: Ông Lê Văn V được miễn án phí lao động sơ thẩm và phúc thẩm theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa

án. Ông V phải chịu án phí dân sự sơ thẩm đối với yêu cầu phản tố của bị đơn được chấp nhận. Trường NKTDĐT không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 308 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Không chấp nhận kháng cáo của ông Lê Văn V.

Giữ nguyên **bản án lao động sơ thẩm số 02/2019/LĐ-ST ngày 04/7/2019** của Tòa án nhân dân thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long.

Áp dụng các Điều 52, 53, 55 Luật Viên chức; các Điều 90, 123 Bộ luật Lao động; Điều 40 của Luật Thanh tra; Điều 12 của Nghị định số 33/2015/NĐ-CP ngày 27/3/2015 của Chính phủ quy định việc thực hiện kết luận thanh tra; khoản 6 Điều 13, Điều 14, 15, 19, 22 của Nghị định 27/2012/NĐ-CP ngày 06/4/2012 của Chính phủ quy định về xử lý kỷ luật viên chức và trách nhiệm bồi thường, hoàn trả của viên chức:

1. Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Lê Văn V về việc yêu cầu hủy Quyết định số 41/QĐ-TNKTDĐT ngày 23/3/2017 của Trường NKTDĐT.

2. Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Lê Văn V về việc yêu cầu Trường NKTDĐT trả tiền lương từ tháng 4/2017 đến 30/6/2019 là 77.754.600đ (Bảy mươi bảy triệu bảy trăm năm mươi bốn ngàn sáu trăm đồng).

3. Chấp nhận yêu cầu phản tố của bị đơn: Buộc ông Lê Văn V phải hoàn trả cho Trường NKTDĐT số tiền 72.091.612đ (Bảy mươi hai triệu không trăm chín mươi một ngàn sáu trăm mười hai đồng).

Về án phí: Căn cứ Điều 147 và Điều 148 của Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 1 Điều 12 và khoản 5 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

- Án phí sơ thẩm:

Miễn án phí lao động sơ thẩm cho ông Lê Văn V. Buộc ông Lê Văn V phải nộp 2.162.700 đồng (Hai triệu một trăm sáu mươi hai ngàn bảy trăm đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn trả lại cho Trường NKTDĐT 1.802.500 đồng (Một triệu tám trăm lẻ hai ngàn năm trăm đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 003605 ngày 17/01/2018 của Chi cục Thi hành án thành phố Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long.

- Án phí phúc thẩm:

Miễn án phí lao động phúc thẩm cho ông Lê Văn V.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án

hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại TP.HCM;
- VKSND tỉnh VL;
- TAND TP. Vĩnh Long;
- Chi cục THA TP. Vĩnh Long;
- Đ/s;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Phạm Thị Hồng Hà